

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST

Ngày 31 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Kim Đăng

Bà Phạm Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Nguyên H**, sinh năm 1968 tại thành phố Hà Nội; đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 28 ngõ 185 phố M, phường M, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn K (đã chết) và bà: Phạm Thị T (đã chết); vợ, con: Chưa; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 28/7/2015 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Nhân thân: Ngày 10/4/2001 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 29/8/2002 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 31/12/2007 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy; Từ năm 2001 đến năm 2009 bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đi cai nghiện.; Danh chỉ bản số: 38 ngày 26/12/2021 của Công an quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt truy nã từ ngày 25/12/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 01/01/2022, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Đoàn Thị Tiểu N, sinh năm 1998; đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố 16, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11h00 ngày 01/12/2016, Trần Nguyên H đi đến khu vực cổng bệnh viện Thanh Nhân thuê xe ôm của ông Đoàn Đình M, sinh năm 1960; Trú tại: Số 6 phố H, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội mục đích đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi ông M điều khiển xe máy Honda Dream, BKS 29P7 - 9491, chở H đi đến khu vực trước số nhà 143 phố Đ, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội thì H phát hiện 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Giant, màu đen của chị Đoàn Thị Tiểu N, sinh năm 1998; HKTT: Tổ dân phố 16, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Trú tại: Số 8 ngõ 2 K, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội dựng trước cửa nhà số 143 phố Đ, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. H xuống xe và bảo M đi lên ngã tư Đ- T đứng đợi. H đi đến chiếc xe đạp điện, mở ổ khóa điện rồi phóng xe đi. Lúc này, tổ công tác Công an phường T, quận H đang làm nhiệm vụ tuần tra gần khu vực này phát hiện, đuổi theo H. H phóng xe bỏ chạy đến gần ngã tư Đ - T thì bị ngã, xe đạp điện đổ dè vào chân của H làm H gãy chân. Tổ công tác phối hợp cùng quần chúng nhân dân bắt giữ, đưa về trụ sở để giải quyết. Vật chứng thu giữ: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Giant màu đen, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 01 xe đạp điện là tài sản Trần Nguyên H trộm cắp. Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 18/KL-HĐ ĐGTS ngày 27/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 xe đạp điện màu đen, có nhãn mác Giant Momentum, xe đã qua sử dụng có giá trị là 2.500.000đồng. Tại cơ quan công an, Trần Nguyên H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Nguyễn Đình M, quá trình điều tra xác định: Khi chở H đi Nguyễn Đình M không biết mục đích trộm cắp tài sản của Trần Nguyên H. Khi đến khu vực trước số nhà 143 phố Đ, H bảo M dừng xe và đi lên phía trước đứng đợi, M không biết H xuống xe để đi đâu, làm gì. Sau khi đợi một lúc không thấy H đi ra, M quay lại thì thấy H bị bắt giữ cùng 01 chiếc xe đạp điện thì mới biết H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. M và H không bàn bạc trước về việc trộm cắp tài sản, không thoả thuận về việc chia lợi sau khi trộm cắp được tài sản. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý Nguyễn Đình M là có căn cứ.

Đối với 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Giant Momentum, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Nguyên H, đây là tài sản do H trộm cắp mà có. Quá trình điều tra, xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Đoàn Thị Tiểu N. Vì vậy, ngày 31/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe đạp điện trên cho chị N. Chị N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 37/CT/VKSHBT ngày 15/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Trần Nguyên H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung đã nêu trên là đúng; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ **18** đến **24** tháng tù. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, sau đó nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên là đúng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01/12/2016, tại khu vực trước số nhà 143 phố Đ, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội. Bị cáo Trần Nguyên H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện màu đen, có nhãn mác Giant Momentum của chị Đoàn Thị Tiểu N có trị giá 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Do đó đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Nguyên H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng rèn luyện, tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo có nhiều tiền án tiền sự trong đó có 01 tiền án năm 2015 chưa được xóa án tích, phạm tội lần này xác định là tái phạm. Chính vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; do vậy có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nhưng có phần nghiêm khắc, do vậy hội đồng xét xử cân nhắc đưa ra mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[4] Về dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Nguyên H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyên H: **15**(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 25/12/2021 đến ngày 01/01/2022.

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến

